MIRAE ASSET Securities

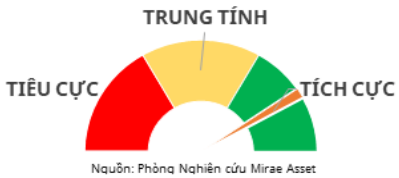
26 Tháng 08, 2026

Bản tin cuối ngày

Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Nguồn: Phòng Nghiên cứu Mirae Asset

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,821.32	1.7	8.0	9.2
HNX	281.96	-0.2	3.3	2.2
UPCOM	126.89	0.1	0.8	16.6
MSCI EM	1,704.09	0.6	4.7	33.7
NIKKEI	66,262.16	0.6	2.6	56.3
HANG SENG	25,652.97	0.6	2.8	0.5
KOSPI	6,808.21	1.0	1.8	114.1
FTSE	10,883.07	0.0	1.4	17.5
S&P 500	7,677.28	0.3	3.6	18.7
NASDAQ	26,151.30	0.7	4.7	21.4

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Vietnam	13.1	2.0	16.2
Indonesia	14.2	1.8	12.5
Philippines	9.3	1.3	11.6
Malaysia	14.9	1.6	10.6
Thailand	15.1	1.5	9.2

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	15.5	1.5
Tái cấp vốn	4.5	0	0	0
TPCP 5 năm	4.3	0	6	125
TPCP 10 năm	4.4	-1	4	90

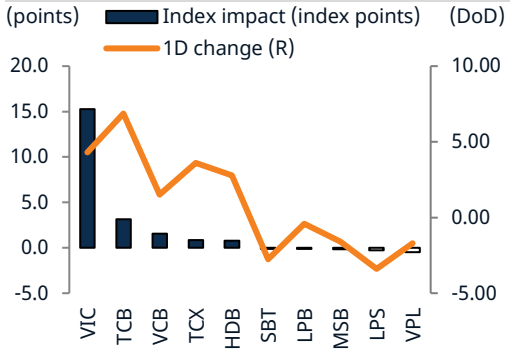
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US$/VND	26,098	-0.1	-0.8	-1.0
US$/KRW	1,383.9	0.1	-5.6	-0.7
US$/JPY	158.98	-0.1	-2.9	7.9
US$/EUR	0.8565	0.0	-2.6	-0.3
US$/GBP	0.7335	0.1	-2.5	-1.1
US$/SGD	1.2698	0.0	-1.6	-1.2

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	762	540	710
HNX	31	27	44
UPCOM	10	11	16

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

VIC hỗ trợ, VNIndex vượt 1.800 điểm

Trong phiên giao dịch này, thị trường mở cửa với diễn biến tăng nhẹ so với phiên trước và duy trì sắc thái tích cực trong nửa đầu phiên. Sang đến phiên chiều, lực cầu gia tăng mạnh mẽ giúp chỉ số đóng cửa tại mức cao nhất ngày. Kết phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 1.821,32 điểm, tăng 29,91 điểm (+1,67%). Thanh khoản thị trường với khối lượng khớp lệnh giảm 9,5% đạt khoảng 587 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị giao dịch 16.388 tỷ đồng. Thị trường ghi nhận 182 mã tăng, 125 mã giảm và 68 mã đứng giá.

Điểm nổi bật trong phiên, khi VIC tăng 4,31% góp vào 15,32 điểm vào trong VNIndex. Nhóm ngành chính nâng đỡ thị trường hôm nay gồm bất động sản (VIC, BCM, VRE), phần mềm (FPT, ELC), dịch vụ tài chính (TCX, SSI, VCK). Ở chiều ngược lại, các ngành gây áp lực lên thị trường tập trung tại dịch vụ tiêu dùng (VPL, DAH, VNG), ô tô & linh kiện (SRC, TMT, CSM) và bảo hiểm (BVH).

Khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 14 tỷ đồng toàn thị trường, riêng sàn HOSE ghi nhận mức bán ròng 42 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở các mã như FPT (202 tỷ đồng), TCB (136 tỷ đồng) và PNJ (99 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, dòng vốn ngoại bán ròng tại các mã như CTG (-78 tỷ đồng), ACB (-77 tỷ đồng) và VHM (-61 tỷ đồng).

Phiên giao dịch tăng điểm, giúp điểm số đánh giá kỹ thuật của VN-Index tăng từ mức 4 điểm lên mức 5 điểm với trạng thái KHẢ QUAN. Hệ số P/E của VN-Index hiện đạt 13.1x.

Nguyễn Viết Sang, Analyst, 84-8-39102222, sang.nv@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	5	KHẢ QUAN
VN30	5	KHẢ QUAN
VN30F1M	3	TRUNG TÍNH
VN DIAMOND	5	KHẢ QUAN
VN FIN SELECT	4	KHẢ QUAN
Shanghai Composite	-2	TRUNG TÍNH
Kospi	0	TRUNG TÍNH
Nikkei 225	-6	TIÊU CỰC
FTSE 100 (EU)	2	TRUNG TÍNH
Dow Jones	-2	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Vui lòng xem điều khoản miễn trừ ở trang cuối

Phân tích kỹ thuật

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	5	KHẢ QUAN
VN30	5	KHẢ QUAN
VN30F1M	3	TRUNG TÍNH
VN DIAMOND	5	KHẢ QUAN
VN FIN SELECT	4	KHẢ QUAN

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index		Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (26/08/2026)	1.821	Kháng cự 1	1.850
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Tăng	Kháng cự 2	1.900
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 1	1.800
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 2	1.730

VN-Index kết phiên tăng điểm tích cực, vượt ngưỡng 1.800 điểm.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (26/08/2026)	1.976	Kháng cự 1	**2.000**
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	TRUNG TÍNH	Kháng cự 2	**2.100**
VN30 - đóng cửa	1.970	Hỗ trợ 1	**1.900**
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	**+6,49**	Hỗ trợ 2	**1.850**

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	7	**KHẢ QUAN**
VN30F1M (chart 60 phút)	5	**KHẢ QUAN**
VN30F1M	3	TRUNG TÍNH

VN30F1M tăng điểm, đánh giá kỹ thuật ngắn hạn 3 điểm (TRUNG TÍNH).

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
SSI	Chứng khoán	21,650	21,801,716	**88**	5	**Top sức mạnh ngành**
VPB	Ngân hàng	26,750	14,118,755	**99**	5	
HDB	Ngân hàng	27,750	9,928,715	**78**	5	
PHR	Nhựa, cao su & sợi	61,500	350,395	**71**	5	**Top sức mạnh ngành**
GVR	Nhựa, cao su & sợi	33,400	2,687,210	**72**	5	**Top sức mạnh ngành**

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.
(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng SMG ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
VIC	230	5,575,400	**7**	**KHẢ QUAN**	1,785,303	78.2	10.4	1,282
VPI	67.8	2,155,470	**7**	**KHẢ QUAN**	21,699	54.3	4.0	146
HCM	26.5	4,616,735	**7**	**KHẢ QUAN**	35,774	24.7	2.2	122
MCH	141.9	415,145	**7**	**KHẢ QUAN**	185,521	26.2	9.8	59
HHP	16.1	1,428,370	**7**	**KHẢ QUAN**	1,484	30.9	1.5	23
GMD	79.3	1,464,455	**6**	**KHẢ QUAN**	33,821	14.2	2.5	116
VIX	14.35	46,667,140	**5**	**KHẢ QUAN**	36,920	7.0	1.1	670
TCB	33.45	16,578,045	**5**	**KHẢ QUAN**	237,035	8.7	1.3	555
SSI	21.65	21,801,716	**5**	**KHẢ QUAN**	64,719	12.8	1.6	472
FPT	72.6	6,161,515	**5**	**KHẢ QUAN**	124,460	12.4	3.1	447
VPB	26.75	14,118,755	**5**	**KHẢ QUAN**	212,232	7.1	1.2	378
HDB	27.75	9,928,715	**5**	**KHẢ QUAN**	138,896	7.0	1.6	276
MWG	75.5	3,563,385	**5**	**KHẢ QUAN**	110,866	11.3	3.1	269
DXG	12.05	10,526,335	**5**	**KHẢ QUAN**	15,281	76.1	1.1	127
CEO	13.6	6,786,945	**5**	**KHẢ QUAN**	8,103	42.3	1.3	92
DIG	11.55	7,932,335	**5**	**KHẢ QUAN**	9,199	11.9	0.9	92
GVR	33.4	2,687,210	**5**	**KHẢ QUAN**	133,600	18.6	2.3	90
TCH	13.55	5,887,640	**5**	**KHẢ QUAN**	12,359	41.3	1.1	80
PVD	19.6	3,394,580	**5**	**KHẢ QUAN**	18,184	18.6	1.1	67
PHR	61.5	350,395	**5**	**KHẢ QUAN**	8,333	8.9	1.8	22
NAF	48.35	323,650	**5**	**KHẢ QUAN**	2,958	15.4	3.5	16
ACB	22.25	9,572,430	**4**	**KHẢ QUAN**	129,148	8.2	1.3	213
MBS	17.8	4,698,140	**4**	**KHẢ QUAN**	17,817	12.3	1.5	84
PDR	12.65	6,481,765	**4**	**KHẢ QUAN**	12,622	20.3	1.0	82
NLG	24.5	2,474,525	**4**	**KHẢ QUAN**	11,887	19.8	1.0	61
DPM	22.25	2,595,070	**4**	**KHẢ QUAN**	15,128	9.2	1.3	58
CTS	23.3	1,796,865	**4**	**KHẢ QUAN**	6,343	16.8	2.2	42
VCG	16.15	2,357,985	**4**	**KHẢ QUAN**	11,276	3.0	1.0	38
DBC	17.7	1,769,575	**4**	**KHẢ QUAN**	7,630	6.6	0.9	31
HHV	10.25	2,900,235	**4**	**KHẢ QUAN**	5,608	8.8	0.5	30
HUT	13.3	1,994,830	**4**	**KHẢ QUAN**	14,208	26.9	1.3	27
HAG	14.25	1,766,100	**4**	**KHẢ QUAN**	18,060	5.2	1.1	25
DGC	44.4	514,705	**4**	**KHẢ QUAN**	16,862	8.4	1.1	23

ACV	42.1	526,670	**4**	**KHẢ QUAN**	150,458	13.5	2.0	22
OIL	13.8	1,349,980	**4**	**KHẢ QUAN**	14,169	39.9	1.3	19
TCM	17.7	985,975	**4**	**KHẢ QUAN**	2,082	10.5	0.9	17
IJC	7.5	2,188,770	**4**	**KHẢ QUAN**	4,722	6.2	0.6	16
MSN	70.1	4,125,960	**3**	TRUNG TÍNH	102,372	15.1	2.7	289
PNJ	43.1	6,510,055	**3**	TRUNG TÍNH	22,055	7.7	1.6	281
MBB	21.05	13,105,145	**3**	TRUNG TÍNH	194,991	6.8	1.4	276
VCI	22.5	9,709,375	**3**	TRUNG TÍNH	25,925	16.1	1.5	218
PVS	39.5	2,680,010	**3**	TRUNG TÍNH	20,201	9.6	1.3	106
VGC	41.2	415,700	**3**	TRUNG TÍNH	18,472	13.0	2.2	17
SHB	12.05	50,331,084	**2**	TRUNG TÍNH	64,392	4.6	0.7	606
VHM	73.6	7,289,450	**2**	TRUNG TÍNH	604,611	7.6	2.3	537
HPG	22.05	22,026,540	**2**	TRUNG TÍNH	186,168	8.0	1.3	486
STB	74.6	2,965,820	**2**	TRUNG TÍNH	140,637	23.0	2.2	221
VJC	127	1,390,190	**2**	TRUNG TÍNH	97,675	44.3	3.7	177
SHS	15.7	11,197,180	**2**	TRUNG TÍNH	14,122	14.0	1.1	176
CII	14.55	9,419,915	**2**	TRUNG TÍNH	9,777	99.5	1.0	137
GAS	84.1	1,621,165	**2**	TRUNG TÍNH	202,929	16.0	3.0	136
TPB	14.5	7,852,760	**2**	TRUNG TÍNH	40,224	5.3	0.9	114
KDH	18.4	5,347,600	**2**	TRUNG TÍNH	20,649	12.6	1.1	98
MSR	43.7	1,542,205	**2**	TRUNG TÍNH	48,063	4370.0	3.9	67
BCM	44.45	1,117,725	**2**	TRUNG TÍNH	46,006	22.4	2.1	50
KBC	27.6	1,375,710	**2**	TRUNG TÍNH	25,992	22.5	1.0	38
HAH	47.8	743,735	**2**	TRUNG TÍNH	9,003	6.8	1.8	36
SBT	22.9	933,335	**2**	TRUNG TÍNH	20,757	29.3	1.8	21
CTD	63.1	324,685	**2**	TRUNG TÍNH	7,056	8.3	0.7	20
FTS	22.55	905,825	**2**	TRUNG TÍNH	8,595	20.4	1.9	20
HSG	10.9	1,866,615	**2**	TRUNG TÍNH	8,799	13.4	0.7	20
BVS	26.8	712,045	**2**	TRUNG TÍNH	1,935	10.1	0.7	19
MST	10.2	1,826,805	**2**	TRUNG TÍNH	1,159	38.1	1.0	19
NKG	11.05	1,646,920	**2**	TRUNG TÍNH	5,440	32.7	0.7	18
EVF	12.55	1,273,745	**2**	TRUNG TÍNH	9,545	10.2	0.9	16
KSB	13.8	1,083,395	**2**	TRUNG TÍNH	1,579	8.9	0.5	15
VCB	60.3	5,140,470	**1**	TRUNG TÍNH	503,847	12.1	2.0	310
VRE	25.6	5,983,710	**1**	TRUNG TÍNH	58,171	8.0	1.2	153
GEX	26.2	12,358,330	**0**	TRUNG TÍNH	34,282	25.0	1.7	324
VNM	62.8	4,608,495	**0**	TRUNG TÍNH	131,249	13.3	4.1	289
BSR	26.85	9,860,945	**0**	TRUNG TÍNH	134,446	6.8	1.8	265
CTG	31.85	8,141,970	**0**	TRUNG TÍNH	247,377	6.2	1.2	259
VSC	14.95	12,072,820	**0**	TRUNG TÍNH	5,597	16.3	1.0	180
VND	16.9	10,257,920	**0**	TRUNG TÍNH	25,727	9.5	1.2	173
BID	36.9	4,300,590	**0**	TRUNG TÍNH	287,018	8.7	1.5	159
EIB	17.35	5,104,905	**0**	TRUNG TÍNH	32,318	65.7	1.2	89
VIB	14.65	5,004,855	**0**	TRUNG TÍNH	49,869	6.7	1.0	73
DCM	31.25	2,295,510	**0**	TRUNG TÍNH	16,544	7.2	1.4	72
ORS	14.1	4,531,330	**0**	TRUNG TÍNH	8,797	14.9	1.1	64
SAB	46.15	847,950	**0**	TRUNG TÍNH	59,190	12.8	3.0	39
HDG	16.55	1,061,845	**0**	TRUNG TÍNH	6,735	9.2	1.0	18

PET	39.3	426,345	**0**	TRUNG TÍNH	6,081	20.5	2.4	17
PHP	46.9	304,945	**0**	TRUNG TÍNH	15,302	18.6	2.5	14
LPB	49.6	3,155,530	**-2**	TRUNG TÍNH	148,169	13.1	3.4	157
PLX	37.4	3,512,895	**-2**	TRUNG TÍNH	47,520	15.4	1.8	131
DCL	38.7	950,310	**-2**	TRUNG TÍNH	2,827	#N/A N/A	1.9	37
PC1	20.35	1,528,800	**-2**	TRUNG TÍNH	8,370	8.1	1.2	31
VHC	52.7	404,980	**-2**	TRUNG TÍNH	11,038	8.1	1.2	21
HVN	23.15	863,720	**-2**	TRUNG TÍNH	72,031	15.6	7.6	20
DHC	36.25	411,145	**-2**	TRUNG TÍNH	3,852	7.2	1.5	15
NVL	13.25	15,443,795	**-4**	**TIÊU CỰC**	31,827	7.1	0.6	205
FRT	142.9	682,455	**-4**	**TIÊU CỰC**	25,553	22.5	5.3	98
PVT	20.25	4,531,090	**-4**	**TIÊU CỰC**	10,468	9.3	1.1	92
DGW	42.25	1,464,945	**-4**	**TIÊU CỰC**	9,344	11.2	2.5	62
IDC	32.6	1,095,560	**-4**	**TIÊU CỰC**	13,609	6.3	2.0	36
REE	45.95	408,885	**-4**	**TIÊU CỰC**	28,622	10.8	1.3	19
POW	13.3	6,672,085	**-6**	**TIÊU CỰC**	40,802	6.6	1.0	89
VC3	24.8	1,142,190	**-6**	**TIÊU CỰC**	3,383	48.1	2.2	28
CTR	76	324,215	**-6**	**TIÊU CỰC**	9,736	14.9	4.3	25
BVH	63	539,700	**-7**	**TIÊU CỰC**	46,766	14.1	1.9	34

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

Mỹ-Iran đạt thỏa thuận ngừng bắn, Hormuz có cơ hội mở cửa trở lại

Theo các nguồn tin, thỏa thuận có thể được công bố chính thức trong những ngày tới. Tuy nhiên, tại thời điểm hiện tại, chưa có xác nhận chính thức từ Washington hoặc Tehran về việc hai bên đã đạt được thỏa thuận cuối cùng. Thông tin xuất hiện trong bối cảnh các nỗ lực ngoại giao đang được đẩy mạnh nhằm tháo gỡ cuộc khủng hoảng quanh eo biển Hormuz. Pakistan đóng vai trò trung gian tích cực khi giới chức cấp cao nước này vừa có các cuộc tiếp xúc với lãnh đạo Iran. Bộ trưởng Nội vụ Pakistan Mohsin Naqvi ngày 25/8 cho biết các cuộc thảo luận giữa Pakistan và Iran đã đạt "tiến triển đáng kể", tập trung vào giảm căng thẳng, mở lại eo biển Hormuz và tìm kiếm một giải pháp hòa bình cho xung đột.

Hormuz - nút thắt quyết định số phận cuộc khủng hoảng Eo biển Hormuz đang trở thành trọng tâm của mọi nỗ lực hạ nhiệt xung đột Mỹ - Iran. Ngày 25/8, Tổng thống Mỹ Donald Trump tuyên bố lực lượng Mỹ đã hoàn tất việc rà phá thủy lôi tại các vùng biển quốc tế của eo biển, đồng thời cảnh báo bất kỳ tàu nào tìm cách rải thủy lôi mới sẽ bị phá hủy. Tuy nhiên, ngay cả khi hoạt động rà phá được cho là đã hoàn tất, hoạt động hàng hải qua Hormuz vẫn chưa trở lại bình thường. Reuters đưa tin, lượng dầu vận chuyển qua eo biển hiện chỉ khoảng 5 triệu thùng/ngày, giảm mạnh so với hơn 20 triệu thùng/ngày trước khi xung đột bùng phát.

Đây là lý do bất kỳ thỏa thuận nào giữa Washington và Tehran liên quan đến Hormuz đều có thể lập tức tác động tới thị trường năng lượng toàn cầu. Các thị trường đã phản ứng tích cực trước những tín hiệu ngoại giao mới. Giá dầu giảm trong phiên giao dịch ngày 26/8 khi giới đầu tư kỳ vọng nguồn cung có thể được khôi phục nếu việc đi lại qua Hormuz được nối lại. Reuters đưa tin, giá dầu Brent đã giảm hơn 2% trong phiên sáng, trong khi thị trường chứng khoán châu Á cũng phần nào hưởng lợi từ triển vọng hạ nhiệt căng thẳng.

Một hành lang hàng hải tạm thời có thể mở đường cho thỏa thuận lớn hơn Song song với kênh Pakistan, Iran và Oman cũng đang đàm phán về cơ chế quản lý hoạt động hàng hải qua Hormuz. Theo AP , Iran và Oman đã đề xuất một hành lang hàng hải tạm thời, đồng thời bắt đầu các hoạt động rà phá thủy lôi và hướng tới xây dựng một tuyến hàng hải ổn định hơn về lâu dài. Theo Financial Times , hai bên đang tiến tới một thỏa thuận tạm thời nhằm quản lý hoạt động vận tải qua eo biển, trong đó có việc thiết lập hành lang hàng hải và triển khai dự án rà phá thủy lôi.

Tuy nhiên, Tehran được cho là vẫn yêu cầu Washington dỡ bỏ phong tỏa hải quân và khôi phục các miễn trừ đối với xuất khẩu dầu của Iran trước khi chấp nhận một cơ chế bảo đảm tự do hàng hải đầy đủ. Từ chiến trường sang bàn đàm phán Diễn biến mới cũng phản ánh sự thay đổi trong cách tiếp cận của Washington. Theo Axios , Ngoại trưởng Mỹ Marco Rubio đã thông báo với một số đồng minh rằng Washington đang chuyển trọng tâm từ khả năng tiến hành các cuộc tấn công quân sự mới sang gia tăng sức ép kinh tế đối với Tehran thông qua các biện pháp trừng phạt và phong tỏa hải quân.

Trong khi đó, Iran tiếp tục phản đối các biện pháp trừng phạt mới của Mỹ và cảnh báo sẽ đáp trả nếu cơ sở hạ tầng của nước này bị đe dọa. Tehran đồng thời duy trì yêu cầu Washington quay trở lại khuôn khổ thỏa thuận trước đó, với các điều khoản liên quan đến Hormuz và nới lỏng sức ép kinh tế. Nếu thông tin do RIA Novosti dẫn nguồn Pakistan và Iran được xác nhận, việc Mỹ và Iran đạt thỏa thuận ngừng bắn sẽ đánh dấu một bước ngoặt đáng chú ý trong cuộc xung đột kéo dài nhiều tháng.

Quan trọng hơn, cam kết bảo đảm tự do hàng hải tại Hormuz có thể tháo gỡ một trong những điểm nghẽn nguy hiểm nhất đối với kinh tế thế giới: sự gián đoạn dòng chảy dầu khí qua một trong những tuyến vận tải năng lượng quan trọng nhất hành tinh. Mỹ và Iran đã đạt thỏa thuận ngừng bắn, trong đó bao gồm việc bảo đảm tự do hàng hải qua eo biển Hormuz, theo thông tin được hãng thông tấn Nga RIA Novosti và hãng tin Trung Quốc Xinhua đăng tải sáng nay 26/8, dẫn các nguồn tin quân sự Pakistan và an ninh Iran.

Nguồn: cafef.vn

ECB nhiều khả năng sẽ tăng lãi suất vào tháng 9

Vào tháng 6, Ngân hàng Trung ương châu Âu đã lần đầu tiên nâng lãi suất sau gần ba năm, nhằm ngăn chặn nguy cơ giá năng lượng tăng cao do xung đột lan rộng ra toàn bộ nền kinh tế. Theo các nguồn thạo tin, các nhà hoạch định chính sách của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã sẵn sàng nâng lãi suất tại cuộc họp tiếp theo diễn ra vào tháng 9 tới nhằm kiềm chế những hệ lụy từ cuộc chiến tại Iran. Tuy nhiên, họ không muốn đưa ra tín hiệu về khả năng tiếp tục thắt chặt chính sách tiền tệ sau thời điểm đó. Trước đó, vào tháng 6, ECB đã lần đầu tiên nâng lãi suất sau gần ba năm, nhằm ngăn chặn nguy cơ giá năng lượng tăng cao do xung đột lan rộng ra toàn bộ nền kinh tế.

Các nguồn tin cho hay giới chức ECB cho rằng đã đến lúc phải tiếp tục điều chỉnh lãi suất chính sách từ mức 2,25% lên 2,50%, trong bối cảnh lạm phát đang ở mức tiệm cận 3%, cuộc xung đột tại Iran vẫn diễn biến phức tạp và nền kinh tế Khu vực sử dụng đồng euro (Eurozone) đang cho thấy khả năng chống chịu tốt. Các nguồn tin cho biết thêm, đợt tăng lãi suất này vốn đã nằm trong kịch bản dự báo kinh tế tháng 6 của ECB. Động thái này nhằm phát đi tín hiệu rõ ràng về quyết tâm của ngân hàng trung ương trong việc ngăn kịch bản lạm phát phi mã từng xảy ra sau xung đột Nga-Ukraine năm 2022 tái diễn.

Theo các nguồn tin, giới chức ECB chỉ ra rằng giá khí đốt tự nhiên gia tăng, cùng với giá xăng bán lẻ ở mức cao, là những động lực chính thúc đẩy lạm phát. Bên cạnh đó, các nhà hoạch định chính sách cũng lập luận rằng nền kinh tế Eurozone đang tăng trưởng tốt hơn dự đoán, thể hiện qua các dữ liệu sản lượng và khảo sát doanh nghiệp. Điều này cho thấy những nỗ lực của ECB nhằm kiểm soát đà tăng giá không gây ra quá nhiều áp lực lên các hoạt động kinh tế. Mặt khác, các dự đoán về lạm phát dài hạn vẫn duy trì ổn định quanh mức mục tiêu 2% của ECB, và các quan chức ngân hàng này nhận thấy chưa cần phải đưa ra định hướng về việc thắt chặt thêm chính sách trong kỳ họp tháng 9.

Dù vậy, thị trường tài chính hiện vẫn dự báo sẽ có thêm một đến hai đợt tăng lãi suất nữa.

Nguồn: vietstock.vn

12 ngân hàng tung gói tín dụng 408.000 tỷ đồng thúc đẩy tăng trưởng 2 con số

Hoạt động ngân hàng 12 ngân hàng tung gói tín dụng 408.000 tỷ đồng thúc đẩy tăng trưởng 2 con số T.H • 26/08/2026 - 14:18 Thông tin từ Ngân hàng Nhà nước cho biết, đã có 12 ngân hàng thương mại đăng ký, thông báo và truyền thông tham gia Chương trình tín dụng với tổng quy mô khoảng 408.000 tỷ đồng, hướng dòng vốn vào các động lực tăng trưởng kinh tế và doanh nghiệp nhỏ và vừa, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số”.

Đây là kết quả triển khai chỉ trong thời gian ngắn sau khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) ban hành văn bản số 7125/NHNN-TD ngày 7/8/2026, yêu cầu các ngân hàng thương mại trong toàn hệ thống, trên cơ sở năng lực, điều kiện hoạt động và khả năng cân đối nguồn vốn, chủ động xây dựng các chương trình, sản phẩm, gói tín dụng phù

hợp để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn, trong đó có các chính sách ưu đãi về lãi suất và phí.

Ngay sau chỉ đạo của NHNN, các ngân hàng thương mại đã nhanh chóng vào cuộc, chủ động xây dựng và triển khai các chương trình tín dụng hướng tới những khu vực được xác định là động lực tăng trưởng của nền kinh tế, đồng thời tăng cường hỗ trợ khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tính đến ngày 24/8/2026, đã có 12 ngân hàng thương mại đăng ký, thông báo hoặc truyền thông tham gia Chương trình, với tổng quy mô khoảng 408.000 tỷ đồng.

Trong đó, 4 ngân hàng thương mại Nhà nước đã có văn bản đăng ký chính thức với NHNN, với tổng quy mô 220.000 tỷ đồng, gồm: Agribank triển khai gói tín dụng ưu đãi quy mô 70.000 tỷ đồng; BIDV triển khai gói tín dụng ưu đãi quy mô 50.000 tỷ đồng; Vietcombank triển khai gói tín dụng ưu đãi quy mô 50.000 tỷ đồng; VietinBank triển khai gói tín dụng ưu đãi quy mô 50.000 tỷ đồng.

Ở nhóm ngân hàng thương mại cổ phần, có thể kể đến như: SACOMBANK triển khai gói tín dụng ưu đãi dành các lĩnh vực ưu tiên, hộ kinh doanh và doanh nghiệp FDI với tổng quy mô từ 10.000 - 15.000 tỷ đồng; Nam A Bank triển khai gói tín dụng 25.000 tỷ đồng; BVBank triển khai gói vay quy mô 2.500 tỷ đồng; MSB triển khai gói tín dụng quy mô 3.000 tỷ đồng; TPBank dành gói tín dụng 8.000 tỷ đồng... Việc các ngân hàng thương mại nhanh chóng triển khai các gói tín dụng cho thấy sự chủ động của hệ thống ngân hàng trong việc đồng hành cùng doanh nghiệp, khơi thông nguồn vốn và đưa tín dụng đến đúng những lĩnh vực có khả năng tạo thêm động lực cho tăng trưởng.

Đồng thời, thể hiện hệ thống ngân hàng luôn chia sẻ trách nhiệm với người dân, doanh nghiệp thông qua các biện pháp về ổn định mặt bằng lãi suất, giảm lãi suất cho vay, đưa tín dụng vào đúng lĩnh vực, đúng đối tượng, phục vụ tăng trưởng. Các ngân hàng thương mại tiếp tục tiết giảm chi phí, ổn định mặt bằng lãi suất, giảm thực chất lãi suất cho vay. Thông qua các chương trình, sản phẩm tín dụng phù hợp cùng chính sách ưu đãi về lãi suất, phí tùy theo điều kiện của từng ngân hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, sẽ có thêm cơ hội tiếp cận nguồn vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh, mở rộng đầu tư và phát triển.

Với quy mô khoảng 408.000 tỷ đồng đã được các ngân hàng thương mại đăng ký, thông báo và truyền thông tham gia Chương trình, dòng vốn tín dụng đang được tiếp tục định hướng mạnh hơn vào các động lực tăng trưởng, góp phần tạo thêm dư địa để doanh nghiệp phát triển và nền kinh tế đạt mục tiêu tăng trưởng 2 con số trong năm 2026 và những năm tiếp theo.

Nguồn: cafef.vn

NVL: Công ty con Novaland chi hơn 430 tỷ mua lại trái phiếu trước hạn

CTCP Đầu tư Địa ốc No Va (NVJC) đã mua lại trước hạn hơn 436 tỷ đồng trái phiếu từ đầu tháng 8, qua đó đưa dư nợ một lô về 0. Tuy nhiên, doanh nghiệp vẫn còn ba lô trái phiếu với tổng dư nợ hơn 990 tỷ đồng, gồm hai lô sẽ cùng đáo hạn chỉ vài ngày tới. NVJC tiếp tục thu hẹp dư nợ trái phiếu khi chi hơn 436 tỷ đồng để mua lại trước hạn các lô trái phiếu từ đầu tháng 8 đến nay. Theo công bố, NVJC đã mua lại trước hạn hơn 413 tỷ đồng của lô trái phiếu NVJCH2024004 và mua lại toàn bộ 23 tỷ đồng của lô NVJCH2025001 , qua đó đưa dư nợ lô này về 0.

Với việc tất toán thêm 1 lô trái phiếu, dữ liệu HNX cho thấy NVJC còn đang lưu hành 3 lô trái phiếu gồm NVJCH2024004 (giá trị phát hành 610 tỷ đồng, dư nợ còn gần 197 tỷ đồng), NVJCH2025005 (dư nợ còn nguyên 610 tỷ đồng) và NVJCH2026006 (335 tỷ đồng), đều được

phát hành từ 28/08/2020 và đáo hạn vào 28/08/2026. Còn lô NVJCH2025005 trị giá 460 tỷ đồng, đáo hạn vào 28/08/2027. Tính theo dư nợ còn lại, NVJC đang đối mặt với hơn 992 tỷ đồng trái phiếu sẽ phải xử lý, trong đó gần 532 tỷ đồng sẽ đến hạn vài ngày tới.

Cả ba lô trái phiếu trên được phát hành nhằm huy động vốn để thanh toán chi phí nhận chuyển nhượng dự án Đảo Phượng Hoàng 52ha, thuộc một phần dự án khu đô thị dịch vụ thương mại cao cấp cù lao Phước Hưng. Tài sản đảm bảo là toàn bộ cổ phần của các cổ đông hiện hữu và quyền tài sản, quyền sử dụng đất của dự án. Nửa đầu năm 2026, NVJC cũng đã chi 78 tỷ đồng để trả lãi cho các trái chủ cho 4 lô trái phiếu trên. NVJC có vốn điều lệ hơn 5,577 tỷ đồng, là công ty con của Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (HOSE : NVL) sở hữu 52.91% (tính tới 30/06/2026).

NVJC là chủ đầu tư của hai dự án tại TPHCM là Sunrise City (quận 7 cũ) với diện tích hơn 5ha, đã giao nhà giai đoạn 3 từ quý 4/2015; và dự án nhà phố, biệt thự Golf Park Residence tại Thủ Đức với diện tích hơn 2.5ha, đã bàn giao vào quý 4/2016. Ngoài ra, Công ty này còn là 1 trong 5 chủ đầu tư của đại dự án Aqua City Phoenix Island tại Đồng Nai với diện tích hơn 249ha. Trong nửa đầu 2026, công ty mẹ Novaland đã sử dụng 47.06% cổ phần tại NVJC , giá trị gần 2,625 tỷ đồng và 99.99% cổ phần tại CTCP Đầu tư Thương mại và Phát triển Bất động sản An Phát, trị giá hơn 1,632 tỷ đồng để góp vốn vào Công ty TNHH Ngôi nhà Mega.

NVL cho biết mục đích của động thái trên là nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư và tối ưu cơ cấu vốn. Sau giao dịch, Bất động sản An Phát và Ngôi nhà Mega không còn là công ty con NVL , còn NVJC giảm sở hữu từ 99.9% xuống 52.9% như hiện nay. * Novaland thoái toàn bộ vốn hơn 5.4 ngàn tỷ tại Ngôi Nhà Mega cho ai?

Nguồn: vietstock.vn

BSR: Nhóm xăng dầu khí kinh doanh ra sao trong quý giá dầu dần hạ nhiệt?

Giá xăng dầu đã nhảy múa rất mạnh trong quý 1/2026 do tình hình chiến sự căng thẳng giữa Mỹ-Israel và Iran gây gián đoạn nguồn cung qua eo biển Hormuz. Nhưng vào giữa quý 2/2026, tiến trình đàm phán hòa bình đã giúp giá dầu thế giới rơi mạnh so với vùng đỉnh. Với diễn biến như vậy, các doanh nghiệp xăng dầu trong nước kinh doanh như thế nào? Trái với đà nhảy vọt trong quý đầu năm, giá dầu diễn biến theo chiều hướng đi xuống vào quý 2/2026 nhờ các chuyển biến địa chính trị, khi tiến trình đàm phán hòa bình giữa Mỹ - Iran có những diễn biến tích cực. Giá dầu ở nửa cuối quý được kéo về quanh ngưỡng 75-85 USD/thùng, giảm mạnh so với đỉnh gần 120 USD/thùng vào đầu quý.

Cùng với đó, crack spread (chênh lệch giá dầu thô và sản phẩm) cũng được thu hẹp. Dù vậy, tính bình quân, giá vẫn dao động quanh vùng 100 USD/thùng trong quý 2, cao hơn đáng kể so với mức 65-70 USD/thùng vào cùng kỳ. Tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp xăng dầu khí trong nước cũng tỏ ra tích cực. Thống kê từ VietstockFinance , trong số 35 doanh nghiệp ngành xăng dầu khí công bố kết quả quý 2, có 23 cái tên tăng trưởng lợi nhuận. Chỉ 8 đơn vị giảm lãi, cùng 4 trường hợp báo lỗ. 3 trên 4 cái tên lớn nhất ngành xăng dầu khí có kỳ kinh doanh rực sáng.

BSR nổi bật với mức doanh thu tăng 60% (lên hơn 58.7 ngàn tỷ đồng), và lãi ròng gần 7.5 ngàn tỷ đồng, gấp 9 lần cùng kỳ, là mức lãi quý cao thứ 3 lịch sử của Doanh nghiệp. Nguyên nhân cho mức tăng này không ngoài mong đợi: giá dầu. BSR cho biết, giá dầu thô Brent bình quân quý 2 đạt hơn 104 USD/thùng, hơn cùng kỳ 53%. Crack spread cũng rộng hơn, làm nền tảng cho kết quả tích cực. Sau quý đầu năm lỗ nặng, Petrolimex (PLX) trở lại đường đua với khoản lợi nhuận kỷ lục 2.8 ngàn tỷ đồng, gấp 2 lần cùng kỳ.

Ông lớn xăng dầu cho biết, sản lượng xăng dầu trong quý tăng mạnh, hoàn nhập dự phòng giảm giá tồn kho quý 1, cũng như việc nhiều công ty con lập kỷ lục kinh doanh đã giúp Doanh nghiệp đạt thành quả trên. PV GAS lập kỷ lục lợi nhuận với 5.85 ngàn tỷ đồng, tăng trưởng 23%. Tương tự, Doanh nghiệp cũng hưởng lợi từ việc giá dầu cao hơn cùng kỳ. Việc giá dầu tăng cao lại là bất lợi cho PV OIL . Dù lập kỷ lục doanh thu 90 ngàn tỷ đồng, gấp 2.2 lần cùng kỳ, OIL vẫn báo lỗ 136 tỷ đồng (cùng kỳ lãi 181 tỷ). Doanh nghiệp cho biết, giá dầu tăng khiến giá nhập khẩu và giá vốn tăng mạnh, làm giảm biên lợi nhuận, không đủ bù đắp chi phí tài chính leo thang và chuyển sang lỗ.

Xét kết quả bán niên, bức tranh của cả 4 ông lớn đều rực sáng. BSR báo lãi hơn 15.7 ngàn tỷ đồng, bỏ xa cùng kỳ đạt 1.2 ngàn tỷ. GAS lãi 8.8 ngàn tỷ đồng, tăng trưởng 17%. PLX ngược dòng quý 1 thua lỗ với 2 ngàn tỷ đồng lãi ròng, tăng 36%. Ngay cả OIL cũng báo lãi 380 tỷ đồng, tăng trưởng 84%. Các doanh nghiệp còn lại hầu hết đều đạt kết quả tích cực, dù phần nào có sự phân hóa trong các nhóm thượng - trung - và hạ nguồn. Ở nhóm thượng nguồn (Upstream - nhóm dịch vụ khai thác và thăm dò E&P), PVS lãi ròng 525 tỷ đồng, tăng trưởng 46%. Dù lãi thuần thực tế rơi khá mạnh tới 34%, việc ghi nhận thu nhập từ việc quyết toán hợp đồng với khách hàng đã giúp Doanh nghiệp đạt kết quả tích cực.

PVB - đơn vị bọc ống dầu khí của PetroVietnam tiếp tục có quý tăng trưởng với khoản lãi 31 tỷ đồng, hơn cùng kỳ 55%, nhờ việc thực hiện các hợp đồng cho doanh thu và lợi nhuận cao hơn cùng kỳ. Trong khi đó, PVD giảm lãi 32%, còn 163 tỷ đồng. Chi phí đầu vào tăng cao do ảnh hưởng từ xung đột địa chính trị Trung Đông, cùng việc mất đi khoản thu nhập bảo hiểm liên quan đến giàn khoan PV Drilling VI là nguyên nhân khiến Doanh nghiệp giảm lãi trong kỳ. Phân khúc trung nguồn (Midstream - nhóm tập hợp, vận chuyển tài nguyên) hầu hết tăng trưởng mạnh. PVTrans (PVT) tăng lãi 88%, đạt 553 tỷ đồng, nhờ có thêm lợi nhuận từ các tàu mới đầu tư và cải thiện hiệu quả khai thác đội tàu.

VTO tăng lãi 91%, đạt 49 tỷ đồng, nhờ khai thác tàu hiệu quả, giảm chi phí khấu hao và thu nhập từ bồi thường bảo hiểm. Hay PJT lãi gấp 2.8 lần cùng kỳ, đạt 23 tỷ đồng. Dù không ghi rõ lý do, việc biên lợi nhuận gia tăng cũng cho thấy hiệu quả đội tàu của Doanh nghiệp được cải thiện. Riêng ALC (Âu Lạc) đi lùi 25%, chỉ lãi 55 tỷ đồng, được giải thích qua nhu cầu vận tải nhiên liệu quốc tế bị thu hẹp vì xung đột Trung Đông và thuế quan Mỹ. Ở nhóm hạ nguồn (Downstream - doanh nghiệp lọc dầu, bán lẻ và dịch vụ liên quan), đa phần các doanh nghiệp cho kết quả tích cực với nhiều cái tên lãi gấp lần.

Đơn cử, COM lãi gấp 5.4 lần cùng kỳ, đạt 19 tỷ đồng nhờ lãi gộp nới rộng, chung lý do với PPY (lãi gấp 7 lần, đạt 10 tỷ đồng). POV lãi 9.2 tỷ đồng, gần gấp đôi cùng kỳ, một phần do mức nền thấp, phần khác nhờ tận dụng biến động giá hàng hóa theo hướng có lợi và phát sinh thu nhập khác làm lợi nhuận tăng đột biến. Hay PPT (Petrotimes) báo lãi 25 tỷ đồng, gấp hơn 8 lần cùng kỳ, do hưởng lợi từ giá xăng dầu biến động mạnh vì chiến sự Trung Đông. Các doanh nghiệp kinh doanh khí lại có sự phân hóa. CNG lãi 44 tỷ đồng, tăng 18%, hay ASP ngược dòng lãi 67 tỷ đồng (cùng kỳ lỗ 6 tỷ), đều nhờ tăng mạnh sản lượng.

Trong khi đó, PGD và TDG đều báo lỗ, với lý do hệ quả của chiến tranh khiến giá vốn tăng cao. Xét bức tranh bán niên, đa phần các doanh nghiệp tăng trưởng tích cực. Nổi bật có PVS lãi đậm hơn 941 ngàn tỷ đồng, tăng trưởng 36%; PVT 872 tỷ đồng, tăng 71%. Nhiều trường hợp tăng lãi gấp lần nhờ nền thấp cùng kỳ, như PPT (lãi 55 tỷ đồng, gấp 10 lần), PPY (lãi 18 tỷ, gấp 9 lần), hay POV (lãi 19 tỷ, gấp 4.5 lần). Theo báo cáo ngành Dầu khí của MBS , trong nửa cuối năm 2026, cán cân dầu mỏ toàn cầu được nhận định sẽ chuyển từ trạng thái lo ngại thiếu hụt sang trạng thái cân bằng hơn, thậm chí có thể xuất hiện tình trạng dư cung nhẹ.

Dù tiến trình hòa bình dự kiến được tiếp diễn, việc phục hồi nguồn cung trong nửa cuối năm sẽ diễn ra khá chậm chạp, đặc biệt trong bối cảnh Iran tuyên bố sẽ thu phí đối với các tàu di chuyển qua khu vực eo biển Hormuz. Về phía cầu, nhu cầu dầu toàn cầu năm 2026 được kỳ vọng đạt khoảng 105.3 triệu thùng/ngày, tăng 0.9 triệu thùng/ngày so với cùng kỳ. Với các yếu tố

Nguồn: vietstock.vn

BCM: Lập công ty vốn 1,455 tỷ đồng phát triển khu công nghiệp Vĩnh Lập

HĐQT BCM phê duyệt chủ trương thành lập công ty có vốn điều lệ 1,455 tỷ đồng nhằm đầu tư xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Vĩnh Lập - Giai đoạn 1. Ngày 25/08, HĐQT Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP (Becamex Group, HOSE : BCM) phê duyệt chủ trương thành lập Công ty TNHH Phát triển Công nghiệp Đô thị Xanh VSIP để đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Vĩnh Lập - Giai đoạn 1 tại xã Phú Giáo, TPHCM. Doanh nghiệp mới có vốn điều lệ 1,455 tỷ đồng. Trong đó, Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP) góp 873.1 tỷ đồng, nắm giữ 60% tỷ lệ sở hữu. Becamex Group đóng góp 436.6 tỷ đồng, chiếm 30% vốn.

Phần còn lại 145.5 tỷ đồng do Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi góp, tương đương 10% tỷ lệ sở hữu. Trụ sở chính của Phát triển Công nghiệp Đô thị Xanh VSIP được đặt tại số 8 Đại lộ Hữu Nghị, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, TPHCM. Lĩnh vực hoạt động trọng tâm là kinh doanh bất động sản, tập trung vào đầu tư, xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp. HĐQT Becamex Group ủy quyền cho ông Nguyễn Tấn Lợi và ông Trần Quốc Quang đại diện và quản lý phần vốn góp của Tập đoàn tại dự án này. VSIP là liên doanh giữa Becamex Group và Sembcorp Development Ltd, trong đó đối tác Singapore sở hữu 51% vốn.

Hồi cuối tháng 5, VSIP đã được cấp phép 5 khu công nghiệp tại Huế, Nghệ An, Ninh Bình, Hải Phòng và TPHCM, với tổng diện tích hơn 2,300ha, nâng hệ thống khu công nghiệp của VSIP tại Việt Nam tăng lên 26 dự án. Khu công nghiệp Vĩnh Lập (còn gọi là Khu công nghiệp VSIP 4 Bình Dương) là một trong 5 khu công nghiệp được cấp phép; có quy mô hơn 750 ha, trong đó giai đoạn 1 chiếm 497.19ha. Tổng vốn đầu tư cho giai đoạn 1 hơn 9,700 tỉ đồng, được triển khai trong 2026 - 2031.

Trước đó ngày 07/07, HĐQT BCM thông qua chủ trương thành lập Công ty TNHH MTV Becamex Khánh Hòa với 100% vốn điều lệ gần 695 tỷ đồng do BCM nắm giữ nhằm đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Ninh Xuân 1, tỉnh Khánh Hòa với quy mô gần 496ha. Tại diễn biến khác, cuối tháng 7, UBND TP. Đà Nẵng đã chấp thuận chủ trương đầu tư dự án khu công nghiệp VSIP Đà Nẵng tại phường Điện Bàn Bắc, giao cho Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP) làm chủ đầu tư. Dự án có quy mô gần 250ha, tổng vốn đầu tư 3,730 tỷ đồng với thời hạn hoạt động 50 năm.

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2026, Phó Chủ tịch Phạm Ngọc Thuận cho biết chiến lược trọng tâm của BCM là tái thiết đô thị, dời nhà máy từ khu dân cư vào khu công nghiệp mới và khai thác nguồn nhân lực chất lượng cao tại TPHCM. Doanh nghiệp sẽ triển khai hai hướng chuyển đổi hạ tầng chính. Hướng thứ nhất là nâng cấp các khu công nghiệp hiện hữu sang mô hình sinh thái nhằm duy trì lợi thế cạnh tranh và hướng tới trung hòa carbon. Hướng còn lại là phát triển các khu công nghiệp thế hệ mới theo tiêu chuẩn xanh, thông minh; định hướng tích hợp trực tiếp với hạ tầng đường sắt, logistics cùng các khu công nghệ cao và công nghệ số tập trung.

Nguồn: vietstock.vn

BID: Nâng vốn điều lệ lên gần 77,782 tỷ sau đợt phát hành gần 500 triệu cp

Ngân hàng TMCP và Đầu tư Phát triển Việt Nam (BIDV , HOSE : BID) vừa báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, qua đó nâng tổng số vốn điều lệ lên 77,782 tỷ đồng. Trước đó, BIDV thông báo ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm là 18/08. Nguồn vốn phát hành để tăng vốn điều lệ từ vốn chủ sở hữu (quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ). Thời gian dự kiến chuyển giao cổ phiếu trong tháng 9/2026. Theo đó, BIDV phát hành 498.2 triệu cp (tỷ lệ 6.8433%). Với mệnh giá 10,000 đồng/cp, tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá gần 4,982 tỷ đồng.

Theo báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu vừa công bố, BIDV đã phân phối thành công 498.16 triệu cp cho 67,641 cổ đông. Số cổ phiếu xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ là 32,439 cp (số cổ phiếu này sẽ bị hủy bỏ). Sau khi hoàn tất đợt phát hành, tổng số lượng cổ phiếu lưu hành của BIDV tăng từ gần 7.3 tỷ cp lên gần 7.8 tỷ cp. Tương ứng, vốn điều lệ của BIDV nâng từ gần 72,801 tỷ đồng lên 77,782 tỷ đồng.

Đáng chú ý, BIDV cũng đã thông báo chào bán trái phiếu đợt 3 - đợt chào bán trái phiếu cuối cùng trong kế hoạch chào bán 3 đợt trái phiếu nhằm tăng quy mô vốn hoạt động, tăng vốn cấp 2 và đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), nhằm mục đích cho vay nền kinh tế của BIDV . Tổng số lượng chào bán đợt 3 hơn 43.3 triệu trái phiếu (bao gồm cả số lượng chưa phân phối hết được chuyển sang từ các đợt trước), gồm 3 mã: gần 11 triệu trái phiếu BIDL2633007C với kỳ hạn 7 năm; hơn 15.5 triệu trái phiếu BIDL2634008C với kỳ hạn 8 năm; và hơn 16.8 triệu trái phiếu BIDL2636009C với kỳ hạn 10 năm.

Với mệnh giá chào bán 100,000 đồng/trái phiếu, tổng giá trị chào bán đợt 3 gần 4,334 tỷ đồng. Bên cạnh đó, BIDV đã chào bán 40 triệu trái phiếu từ đợt 1 và đã phân phối thành công hơn 33 triệu trái phiếu (đạt 82.53% tổng số lượng đăng ký chào bán). Tiếp đó, BIDV phân phối hơn 13.65 triệu trái phiếu, tương đương 36.91% tổng số trái phiếu chào bán từ đợt 2 (tổng số tiền thu ròng từ đợt 2 là 1,365 tỷ đồng). Trong quý 2/2026, BIDV ghi nhận lợi nhuận trước thuế gần 10,333 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước. Kết quả này có được chủ yếu nhờ sự tăng trưởng của nguồn thu nhập cốt lõi kết hợp với tiết giảm chi phí dự phòng.

Trên sàn HOSE , giá cổ phiếu của BIDV đang giao dịch quanh vùng 36,700 đồng/cp (phiên sáng 26/08), tăng 1.8% so với đầu năm, với thanh khoản trung bình hơn 7.4 triệu cp/ngày.

Nguồn: vietstock.vn

VCB: Bất ngờ giảm lãi suất cho vay bất động sản, gói tín dụng tới 20.000 tỷ đồng

Vietcombank cho biết đang triển khai chương trình cho vay mua nhà tại các dự án bất động sản đã được cấp Giấy chứng nhận với lãi suất ưu đãi, thời gian vay đến 35 năm. Quy mô 20.000 tỷ đồng. Chương trình chỉ tài trợ những căn nhà đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở tại các dự án bất động sản - thời gian sang tên nhanh gọn. Ngân hàng cam kết ưu đãi lãi suất cho vay, giảm đến 1%/năm so với lãi suất cho vay bất động sản thông thường dành cho cá nhân tại Vietcombank. Mức cho vay tối đa đến 100% giá trị căn nhà, địa bàn áp dụng tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành phố lân cận.

Thời gian triển khai chương trình đến hết ngày 31/3/2027 hoặc đến khi hết quy mô chương trình. Vietcombank cũng lưu ý, điều kiện, hạn mức và thời gian áp dụng theo chính sách của Vietcombank trong từng thời kỳ. Việc lựa chọn dự án và căn nhà thuộc quyền quyết định của khách hàng; Vietcombank thẩm định nhằm mục đích cấp tín dụng

và không đưa ra khuyến nghị đầu tư. Trước đó, tại buổi gặp gỡ với nhà đầu tư và chuyên gia phân tích, lãnh đạo Vietcombank đánh giá thị trường bất động sản 6 tháng đầu năm đối mặt nhiều thách thức do điều kiện tài chính thắt chặt, mặt bằng lãi suất cao, yêu cầu vốn lớn hơn, giá giảm, giao dịch chậm và tồn kho tăng.

Giao dịch bất động sản giảm khoảng 12% so với cùng kỳ trong 6 tháng đầu năm 2026; lãi suất thả nổi cho vay mua nhà ở mức 13%-15%/năm khiến một số người mua chuyển sang thuê. Tuy nhiên, nguồn cung sơ cấp tăng mạnh nhờ số lượng dự án được cấp phép và đủ điều kiện bán tăng. Riêng Q1 ghi nhận 58 dự án mới được cấp phép và 106 dự án đủ điều kiện bán. Nguồn cung có xu hướng dịch chuyển ra vùng vệ tinh và ngoại ô, phù hợp với các dự án đường vành đai và phát triển hạ tầng. Chính phủ cũng đẩy mạnh nhà ở xã hội, nhà cho thuê và các chính sách hỗ trợ nhà ở vừa túi tiền.

Trong dài hạn, Vietcombank cho rằng bất động sản vẫn có nền tảng phục hồi nhờ tăng trưởng kinh tế, thu nhập tăng, hạ tầng được đầu tư mạnh, quy hoạch đô thị dài hạn và thị trường minh bạch hơn. Nhu cầu thực vẫn là động lực chính, với người mua để ở chiếm khoảng 66% giao dịch căn hộ. Tuy nhiên, tín dụng bất động sản vẫn sẽ được kiểm soát chặt, đặc biệt với các phân khúc có tính đầu cơ cao.

Nguồn: cafef.vn

TCB: Hai nhà đầu tư lớn nước ngoài đàm phán mua 15% cổ phần Techcombank, thương vụ có thể lên tới 2 tỷ USD?

Thương vụ tiềm năng này chưa từng được công bố trước đây. Nếu thành công, nhà đầu tư sẽ có cơ hội tiếp cận một trong những ngân hàng tăng trưởng nhanh tại Việt Nam, đồng thời chấm dứt quá trình tìm kiếm đối tác chiến lược nước ngoài kéo dài nhiều năm của Techcombank. Techcombank đang hướng tới mức định giá tương đương khoảng 2 lần giá trị sổ sách. Nếu đạt được thỏa thuận, mức định giá này sẽ đưa giá trị 15% cổ phần tại Techcombank, ngân hàng tư nhân lớn thứ ba Việt Nam xét theo tổng tài sản, lên khoảng 2 tỷ USD. Con số này cao hơn khoảng 55% so với thị giá hiện tại. Cổ phiếu Techcombank đã giảm 9% từ đầu năm đến ngày 25/8.

KB Kookmin Bank cho biết không bình luận về các tin đồn hoặc suy đoán trên thị trường, phù hợp với các quy định về công bố thông tin và thị trường vốn của Hàn Quốc. Người phát ngôn của Techcombank và BNP Paribas cũng từ chối bình luận. Các cuộc đàm phán mới diễn ra trong bối cảnh nhiều ngân hàng nước ngoài đang tìm cách gia tăng hiện diện tại Việt Nam, trong đó có việc cung cấp các khoản vay bằng ngoại tệ cho các ngân hàng trong nước. Các ngân hàng Việt Nam hiện chịu sức ép từ chi phí huy động vốn trong nước tăng lên, trong khi Chính phủ thúc đẩy mở rộng tín dụng. Một số ngân hàng nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam thông qua chi nhánh.

Theo các chuyên gia phân tích, số lượng này có thể tiếp tục tăng khi Chính phủ triển khai kế hoạch thành lập các trung tâm tài chính quốc tế, dù nhiều chi tiết của kế hoạch vẫn chưa được làm rõ. Các ngân hàng Nhật Bản và Hàn Quốc hiện đã trở thành nhà đầu tư chiến lược tại một số ngân hàng lớn của Việt Nam. Năm 2023, Sumitomo Mitsui Banking Corp của Nhật Bản đã mua 15% cổ phần tại VPBank. Việt Nam hiện giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài ở mức 30% tại hầu hết các ngân hàng. Tại Techcombank, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài hiện vào khoảng 20,5%. Theo các nguồn tin, các bên quan tâm đang cân nhắc nhiều phương án, trong đó có khả năng mua lại cổ phần từ các nhà đầu tư nước ngoài hiện hữu.

Chưa có thỏa thuận chính thức nào được ký kết và cũng chưa chắc chắn các cuộc đàm phán sẽ dẫn tới một thương vụ. Techcombank nhiều khả năng sẽ chỉ lựa chọn một trong hai bên đang đàm phán. Một trong những trở ngại lớn nhất hiện nay là mức định giá.

Một nguồn tin cho biết Techcombank đang yêu cầu mức chênh lệch đáng kể so với giá trị thị trường hiện tại. Theo nguồn tin này, nhà đầu tư chiến lược không chỉ mua cổ phần mà còn đặt cược vào tăng trưởng tương lai và khả năng tiếp cận một nền tảng ngân hàng có nguồn cung hạn chế. Thương vụ có thể được hoàn tất vào cuối năm 2026 hoặc nửa đầu năm 2027, tùy thuộc tiến trình đàm phán.

Techcombank từ lâu cho biết ngân hàng này cởi mở với khả năng có một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài. Đây cũng là một trong số ít ngân hàng tư nhân quy mô lớn tại Việt Nam chưa có đối tác chiến lược nước ngoài. Với BNP Paribas và KB Kookmin, việc sở hữu cổ phần tại Techcombank sẽ giúp hai ngân hàng tiếp cận tầng lớp trung lưu đang mở rộng, nhu cầu quản lý tài sản ngày càng tăng và lĩnh vực ngân hàng tư nhân đang phát triển nhanh tại Việt Nam. BNP Paribas và KB Kookmin Bank hiện đều có chi nhánh tại Hà Nội và TP.HCM. Trong khi đó, KB Financial Group, công ty mẹ của Kookmin, đang sở hữu phần lớn vốn tại một công ty chứng khoán ở Việt Nam.

Nguồn: cafef.vn

PVS: Chốt ngày phát hành hơn 100 triệu cổ phiếu

Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC - Mã: PVS) vừa công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025. Theo đó, PVS dự kiến phát hành hơn 102 triệu cổ phiếu theo tỷ lệ 100:20, tương ứng cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận thêm 20 cổ phiếu mới. Ngày đăng ký cuối cùng là 15/9, tương ứng ngày giao dịch không hưởng quyền 14/9. Tổng giá trị số cổ phiếu phát hành theo mệnh giá gần 1.023 tỷ đồng. Nguồn vốn được lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán. Nếu hoàn tất, vốn điều lệ của PVS sẽ tăng từ hơn 5.114 tỷ đồng lên hơn 6.137 tỷ đồng.

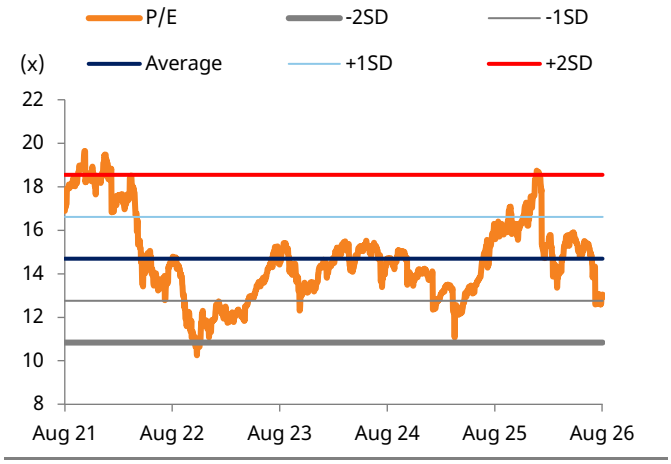
Theo báo cáo quản trị bán niên 2026, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam - PVN) là công ty mẹ, đang nắm 51,38% vốn tại PVS, dự kiến được nhận khoảng gần 53 triệu cổ phiếu trong đợt phát hành trên. Về kết quả kinh doanh, trong quý II/2026, PVS ghi nhận 8.589 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 17% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ đạt 525 tỷ đồng, tăng 48%. Lũy kế 6 tháng, doanh thu thuần đạt 17.288 tỷ đồng, tăng 29%, trong khi lợi nhuận ròng đạt 941 tỷ đồng, tăng 37% so với cùng kỳ. Năm 2026, PVS đặt kế hoạch doanh thu hợp nhất 33.000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 1.270 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 990 tỷ đồng.

Với kết quả trên, doanh nghiệp đã thực hiện được khoảng 95% mục tiêu lợi nhuận sau nửa đầu năm. Trong 6 tháng cuối năm, PVS đặt mục tiêu quản trị với doanh thu hợp nhất 34.000 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 1.500 tỷ đồng. Trên thị trường chứng khoán, cổ phiếu PVS kết phiên 26/8 tăng gần 4% lên 39.500 đồng/cổ phiếu, tương ứng vốn hóa khoảng 20.150 tỷ đồng.

Nguồn: vietnambiz.vn

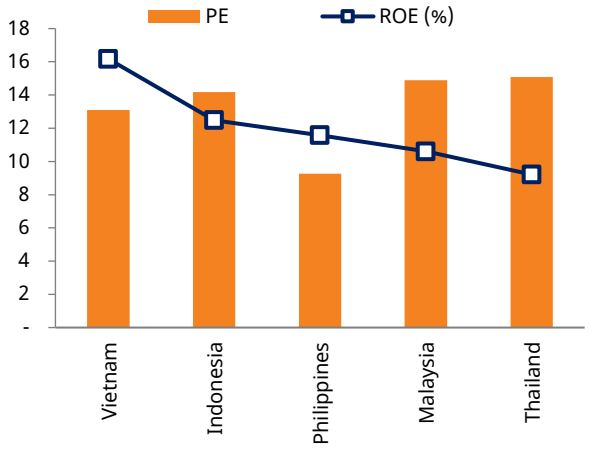
Chỉ báo tham khảo

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



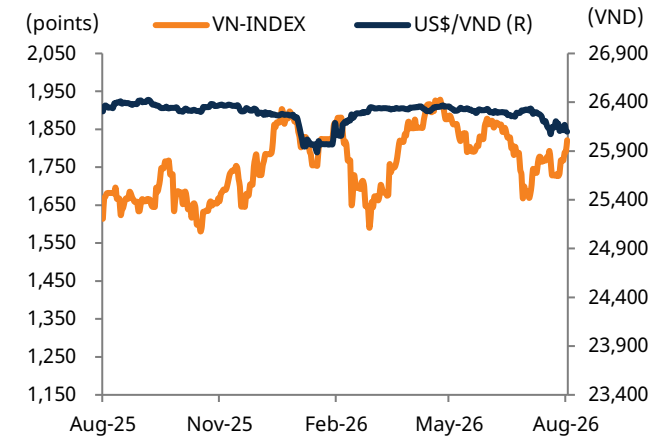
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



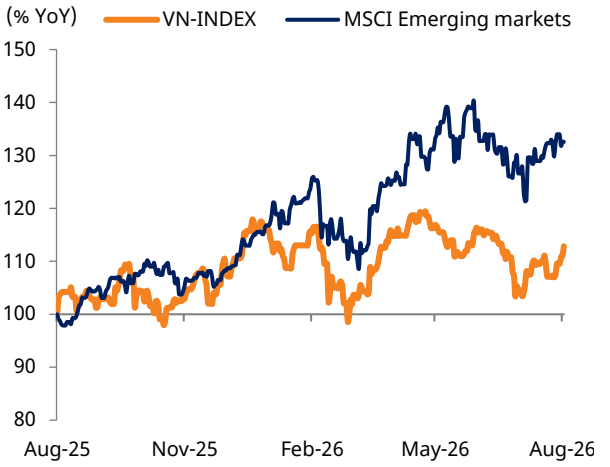
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



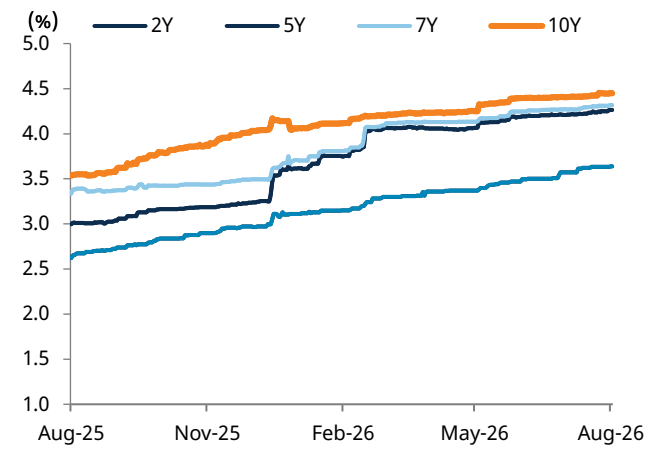
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



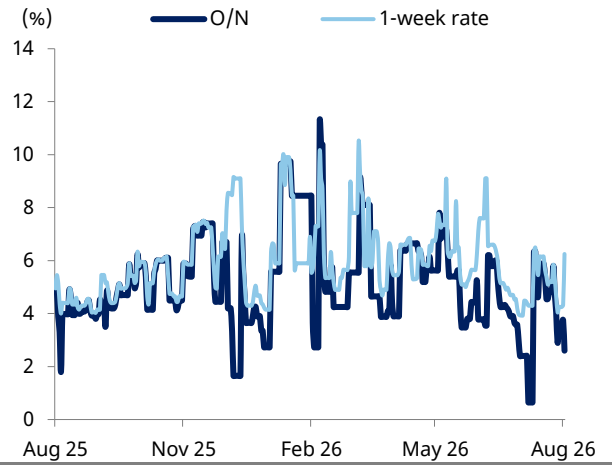
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Vốn hóa	Giá (VND)			Biến động giá (%)				Định giá (TTM)[1]			Sở hữu	Cổ tức			
		(VNDbn)	Đóng cửa	52Wcao	52Wthấp	1D	1W	1M	1Y	P/E	P/B	ROE(%)	Khối ngoại	EXdate	DPS[2]	12T[3]	FY24[4]
VN-Index		**8,613,973**	**1,821.32**	**1,936.55**	**1,578.42**	**1.7**	**5.5**	**8.0**	**9.2**	**13.1**	**2.0**	**16.2**					
VN30 Index		**6,507,905**	**1,970.01**	**2,121.13**	**1,737.11**	**1.7**	**5.0**	**7.7**	**6.5**	**11.4**	**2.0**	**18.2**					
Asia Commercial Bank JSC	ACB VN	129,148	22,250	25,310	19,204	0.2	2.1	-1.1	-8.1	8.2	1.3	16.8	23.8	6/15/2026	619	2.8	3.3
Bank for Investment and Development	BID VN	287,018	36,900	52,975	32,150	0.5	3.4	9.5	-5.7	8.7	1.5	16.5	17.5	7/17/2026	0	1.1	N/A
Petrovietnam Refining and Petrochemical Corp	BSR VN	134,446	26,850	39,600	13,500	0.6	0.6	11.9	58.0	6.8	1.8	30.1	1.2	8/11/2026	300	1.1	0.7
Vietnam Joint Stock Commercial Bank	CTG VN	247,377	31,850	43,500	28,400	1.1	2.7	9.8	-10.0	6.2	1.2	22.2	24.7	7/23/2026	0	2.4	1.6
FPT Corp	FPT VN	124,460	72,600	108,700	61,500	2.7	5.4	15.4	-27.4	12.4	3.1	27.3	27.4	5/28/2026	2,000	2.8	3.1
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	202,929	84,100	131,500	56,000	0.7	0.5	25.1	24.6	16.0	3.0	18.4	2.1	8/28/2025	2,500	2.4	3.0
Vietnam Rubber Group Ltd	GVR VN	133,600	33,400	46,500	24,500	2.8	5.4	27.5	14.4	18.6	2.3	11.2	0.6	11/13/2025	400	1.2	1.2
Ho Chi Minh City Development JCB	HDB VN	138,896	27,750	30,000	21,783	2.8	3.9	7.4	11.4	7.0	1.6	25.8	21.6	7/12/2024	0	N/A	1.8
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	186,168	22,050	28,045	20,100	1.1	4.0	6.0	-10.8	8.0	1.3	17.6	21.7	5/11/2026	455	2.1	1.5
Fortune Vietnam JCB	LPB VN	148,169	49,600	58,500	39,500	-0.4	-2.2	-5.3	9.0	13.1	3.4	27.0	1.5	5/14/2026	3,000	6.0	6.0
Military Commercial JCB	MBB VN	194,991	21,050	24,426	17,678	1.9	5.5	16.1	-7.7	6.8	1.4	22.1	22.2	7/9/2026	828	3.9	3.7
Masan Consumer Corp	MCH VN	185,521	141,900	183,343	125,000	0.1	3.9	5.1	#N/A N/A	26.2	9.8	39.4	15.6	8/10/2026	4,074	2.8	3.5
Masan Group Corp	MSN VN	102,372	70,100	94,000	61,700	0.9	5.6	9.7	-13.6	15.1	2.7	19.5	24.1	7/4/2022	0	N/A	1.7
Mobile World Investment Corp	MWG VN	110,866	75,500	94,400	62,500	2.2	4.6	11.0	2.6	11.3	3.1	30.2	49.0	7/29/2026	2,000	1.3	3.0
Saigon Beer Alcohol Beverage Corp	SAB VN	59,190	46,150	57,100	42,050	0.1	0.5	-0.8	0.5	12.8	3.0	23.0	58.9	7/28/2026	5,000	10.8	10.3
Saigon - Hanoi JSC Bank	SHB VN	64,392	12,050	18,924	11,100	0.0	4.8	2.1	-29.7	4.6	0.7	17.5	3.7	6/9/2025	591	N/A	N/A
Southeast Asia JSC Bank	SSB VN	54,861	16,000	18,213	13,234	0.9	6.3	3.9	-11.5	18.9	1.3	7.1	0.2	#N/A Field Not Applicable	0	N/A	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	64,719	21,650	33,512	18,083	1.9	11.6	13.9	-27.2	12.8	1.6	13.9	N/A	8/17/2026	833	3.8	4.1
Saigon Thuong Tin JSC Bank	STB VN	140,637	74,600	76,800	45,950	0.5	-0.3	1.5	35.6	23.0	2.2	5.0	10.9	11/29/2013	0	N/A	N/A
Vietnam Technological & Commer	TCB VN	237,035	33,450	42,000	27,800	6.9	7.9	17.0	-15.0	8.7	1.3	16.1	20.5	5/19/2026	700	2.1	2.5
Techcom Securities JSC	TCX VN	115,833	41,750	54,000	35,083	3.6	5.8	6.5	#N/A N/A	18.5	2.5	16.1	9.0	4/7/2026	0	1.0	1.2
Bank for Foreign Trade of Vietnam	VCB VN	503,847	60,300	78,800	52,600	1.5	5.1	11.5	-6.7	12.1	2.0	18.0	20.1	7/23/2026	450	1.5	0.9
Vinhomes JSC	VHM VN	604,611	73,600	86,650	43,450	0.0	6.5	13.2	39.9	7.6	2.3	33.8	6.5	6/29/2026	3,000	4.1	2.1
Vietnam International JSC Bank	VIB VN	49,869	14,650	23,450	14,050	0.0	2.1	1.7	-35.6	6.7	1.0	16.2	3.3	4/29/2026	900	6.1	5.5
Vingroup JSC	VIC VN	1,785,303	230,000	242,000	61,500	4.3	15.0	7.9	239.5	78.2	10.4	14.2	3.1	8/6/2014	0	N/A	0.0
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	97,675	127,000	169,231	98,000	1.8	3.2	-0.3	14.7	44.3	3.7	8.7	6.0	4/23/2019	0	N/A	N/A
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	131,249	62,800	75,500	54,600	0.3	-0.5	6.6	5.2	13.3	4.1	31.1	49.8	6/26/2026	4,350	7.5	7.3
Vietnam Prosperity JSC Bank	VPB VN	212,232	26,750	36,300	23,900	1.3	7.6	7.2	-22.0	7.1	1.2	18.3	22.8	5/15/2026	500	1.9	1.9
Vinpearl JSC	VPL VN	134,856	75,200	111,000	67,000	-1.7	0.4	0.9	-6.2	53.5	3.5	6.8	6.3	N/A	0	N/A	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	58,171	25,600	45,200	20,900	1.6	6.2	16.9	-18.2	8.0	1.2	15.5	11.3	6/30/2026	1,000	3.9	1.3

Nguồn:MiraeAssetResearch,Bloomberg

Ghi chú:[1]Các chỉ tiêu dự báo theo Bloomberg;[2]DPS:Tỷ lệ chi trả cổ tức; [3]Tỷ suất cổ tức, tính theo giá trị chi trả trong12tháng gần nhất và giá trị thị trường của cổ phiếu;[4]Ước tính tỷ suất cổ tức của năm tài chính hiện tại

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.